

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày 03-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Trần Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C, sinh ngày 25 tháng 5 năm 197A tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/43/105 A.D, phường A.D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở: C.Đ, thôn A.D, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P và con bà Nguyễn Thị N; vợ Nguyễn Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: 01 tiền án đã xóa án tích, án số 162/HSST ngày 21/9/1999 Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị bắt tạm giữ ngày 11/3/2020, tạm giam ngày 17/3/2020; có mặt.

2. Đặng Thế M, sinh ngày 19 tháng 3 năm 198B tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 41/211 T.Đ.T, phường A.D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 105/430 T.N.H, phường N.N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn V (đã chết) và bà Bùi Thị H; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự chưa xóa, ngày 19/9/2018, bị Tòa án

nhân dân quận Lê Chân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng; bị bắt tạm giữ ngày 11/3/2020, tạm giam ngày 17/3/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 10/3/2020, Công an phường Niệm Nghĩa, phát hiện Hoàng Văn C và Đặng Thế M có biểu hiện phạm tội về ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 105/430 T.N.H, phường N.N, quận Lê Chân, Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên phải của C 01 túi nilon màu trắng, viền mép dán màu đỏ, kích thước 04x04cm đựng 01 đoạn ống hút nhựa và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (mẫu 01); thu giữ trên tay trái của M 01 túi nilon màu trắng, viền mép dán màu đỏ, kích thước 04x04cm đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (mẫu 02). Nên đã đưa C và M cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 xe mô tô BKS 15B3 – 556.0X, số tiền 600.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen; thu giữ của M 01 chiếc điện thoại di động Samsung A6 màu xanh đen đã cũ.

Tại Kết luận giám định số 119/KLGD ngày 16/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,11 gam là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,79 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thế M khai: M và Hoàng Văn C quen biết nhau từ trước do cùng là người nghiện ma túy. Khoảng một tuần trước ngày 10/3/2020, M sang nhà C chơi. Tại đây, C cho M cùng sử dụng ma túy và nói với M “đồ chơi được không, cứ gọi anh là được”, nên M hiểu là C có bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 10/3/2020, M điện thoại cho C hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, C đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C một mình đi xe máy đến nhà M, C đưa cho M 01 túi nilon màu trắng, viền mép dán màu đỏ, kích thước 04x04cm chứa ma túy đá và M trả cho C số tiền là 600.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, trước ngày 10/3/2020 khoảng 03 ngày (không nhớ rõ thời gian), M hỏi C mua 200.000 đồng ma túy. C đưa ma túy cho M tại nhà M, M đã sử dụng hết số ma túy này.

Hoàng Văn C khai nhận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 10/3/2020, C đang ở nhà thì Đặng Thế M gọi điện thoại cho C nhờ mua 600.000 đồng ma túy đá, C đồng ý. Mục đích C mua cho ma túy cho M để được hưởng công là có ma túy để

sử dụng. C một mình đi xe máy BKS 15B3 – 556.0X đến khu vực đường tàu Cát Cụt mua 600.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 01 túi nilon màu trắng, viền mép dán màu đỏ, kích thước 04x04cm chứa ma túy đá và cho C thêm 01 túi nilon màu trắng, viền mép dán màu đỏ, kích thước 04x04cm đựng 01 đoạn ống hút nhựa cùng ma túy đá. C hiểu số ma túy cho thêm là được trả công. C cất túi nilon đựng ống hút nhựa cùng ma túy vào túi áo khoác; số ma túy còn lại C cầm ở tay trái rồi đi xe máy đến cửa nhà M ở số 105/430 T.N.H, phường N.N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, trước ngày bị bắt khoảng 3-4 ngày, Cường đã 01 lần mua hộ Mạnh 300.000 đồng ma túy đá để M sử dụng chung.

Ngày 13/3/2020 Công an quận Lê Chân tiến hành đối chất giữa Hoàng mạnh Cường và Đặng Thế M, C và M đều giữ nguyên lời khai.

Đối với việc trước ngày bị bắt 03 – 04 ngày (không có thời gian cụ thể), C đã mua hộ ma túy cho M, ngoài lời khai của M và C, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy của Cường nên không đủ cơ sở kết luận. Đối với việc trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần C cùng M sử dụng ma túy tại nhà, vì C và M đều là đối tượng nghiện sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho C, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra.

Tại Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đặng Thế M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn C mức án tù 42 tháng đến 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Thế M mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại cùng vỏ bao bì sau giám định thu giữ của C và M và 01 ống hút nhựa. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Cường và 01 chiếc điện thoại di động Samsung A6 màu xanh đen đã cũ thu giữ của M. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng thu của C. Theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân và theo biên lai thu tiền số 0004575 ngày 23/6/2020.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của Hoàng Văn C và Đặng Thế M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 22 giờ 40 ngày 10/3/2020, Hoàng Văn C có hành vi cất giữ trái phép 0,9 gam Methamphetamine với mục đích để bán và sử dụng. Cường đã bán cho Mạnh 01 gói thu 600.000đ. Đặng Thế M có hành vi tàng trữ trái phép 0,79 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang trước cửa nhà số 105/430 T.N.H, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đặng Thế M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội.

Về nhân thân, bị cáo Hoàng Văn C có 01 tiền án đã xóa án tích, án số 162/HSST ngày 21/9/1999 Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị cáo Đặng Thế M có 01 tiền sự chưa được xóa, ngày 19/9/2018, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Công an thu giữ của C và M sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành và 01 ống hút nhựa thu giữ của Cường, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của C và 01 chiếc điện thoại di động Samsung A6 màu xanh đen đã cũ thu giữ của Mạnh là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 600.000đ thu giữ của Cường là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 36 (ba sáu) tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thế M 30 (ba mươi) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Về xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại cùng vỏ bao bì sau giám định và 1 ống hút nhựa, thu giữ của C và M. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng thu giữ của C. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của C và 01 chiếc điện thoại di động Samsung A6 màu xanh đen đã cũ thu giữ của M. Theo biên lai thu tiền số 000 4575 ngày 23/6/2020 và bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn C, Đặng Thế M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Thi hành án hình sự quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại giam CATP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND, xã An Đồng, huyện An Dương, HP ;
- UBND, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, HP ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường